

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 04/10/2018

“V/v tranh chấp về Hôn nhân
và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Quảng;
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường xét xử số 2 - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXX-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20/8/2018, quyết định hoãn phiên tòa số 30/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/9/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị M - Sinh năm: 1977; Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 4B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Phùng Anh Đ - Sinh năm: 1975; Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu 4B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/01/2018, các lời khai tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày: Trước khi kết hôn với anh Đ chị đã có gia đình và một người con nhưng do chồng chị mất đã lâu, nay chị tìm được người chia sẻ nên chị đã đi bước nữa với người chồng mới là anh Đ. Chị kết hôn với anh Phùng Anh Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường T vào năm 2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống tại nhà riêng của chị tổ 3, khu 4B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2012 thì phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ mãi mê chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Chị M đã nhiều lần tìm cách khuyên nhủ, bảo ban chồng nhưng không được. Đến năm 2014 anh Đ trốn nợ nên đã bỏ mẹ con chị về chung sống với bố mẹ tại phường C và anh đi làm ăn không cố định anh cũng không cho địa chỉ nơi ở, nhưng anh thỉnh thoảng liên lạc với con và gia đình chồng nhưng không nói đang đi đâu, làm gì. Chị và gia đình đã nhiều lần liên lạc nhưng anh Đ không quay về chung sống với chị. Từ khi bỏ đi anh Đ không có trách nhiệm gì với gia đình vợ con, chị và anh sống ly thân từ năm 2014 đến nay không ai quan tâm đến ai nay chị xác định tình cảm không còn đối với anh Đ chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là Phùng Yến H, sinh ngày 17/4/2007. Con chung hiện đang ở cùng chị khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con. Con riêng của chị là Chu Văn Q sinh ngày 09/02/1997 đã trưởng thành nên không đề cập.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị M trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn là anh Phùng Anh Đ tuy đã được triệu tập họp lệ nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên không thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Hoàng Thị M, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Phùng Anh Đ có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Phùng Anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn

[2] Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị M kết hôn với anh Phùng Anh Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường T vào năm 2007. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về chung sống nhà riêng của chị tại tổ 3, khu 4B, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ mãi mê chơi cờ, bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Chị M đã nhiều lần tìm cách khuyên nhủ, bảo ban chồng nhưng không được. Đến năm 2014 anh Đ trốn nợ nên đã bỏ mẹ con chị về chung sống với bố mẹ tại phường C kể từ đó anh đi làm ăn không cố định anh cũng không cho địa chỉ nơi ở của anh, nhưng anh thỉnh thoảng liên lạc với con và gia đình chồng nhưng không nói đang đi đâu, làm gì. Chị và gia đình đã nhiều lần liên lạc nhưng anh Đ không quay về chung sống với chị. Từ khi bỏ đi anh Đ không có trách nhiệm gì với gia đình vợ con, chị và anh sống ly thân từ năm 2014 đến nay không ai quan tâm đến ai nay chị xác định tình cảm không còn đối với anh Đ chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ để ổn định cuộc sống. Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã xác minh thu thập chứng cứ tại khu phố, được đại diện khu phố cho biết trước khi chị M kết hôn với anh Đ chị M đã có gia đình nhưng do chồng chị đã mất nên chị đi xây dựng gia đình với anh Đ cuộc sống chung của chị và anh Đ hạnh phúc được thời gian ngắn đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ cờ, bạc, chơi cờ, nợ nần, ngoại tình, không quan tâm đến gia đình vợ con dẫn đến việc tình cảm vợ chồng rạn nứt. Và anh đã không còn sinh sống tại khu phố từ năm 2014 cho đến nay. Ông Phùng Đức P là bố đẻ của anh Phùng Anh Đ có lời khai tại hồ sơ cho biết: Từ năm 2014 anh Đ đi làm ăn xa, thỉnh thoảng ngày nghỉ mới về nhà và liên lạc với gia đình qua điện thoại. Gia đình có thông báo cho anh Đ về việc Tòa án triệu tập giải quyết về việc chị M xin ly hôn với anh. Tuy nhiên do anh đi làm, không thể về được nên có quan điểm: anh Đ không đồng ý ly hôn, muốn chị M rút đơn khởi kiện chờ anh Đ đi làm về sẽ giải quyết. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị M và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu giải quyết cho ly hôn của chị đối với anh Đ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị M và anh Đ có 01 con chung Phùng Yến H sinh ngày 17/4/2007. Sau khi hai vợ chồng sống ly thân, con chung đang ở cùng chị M và có nguyện vọng được ở cùng mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ không phải cấp dưỡng cho con là phù hợp. Con riêng của chị là Chu Văn Q sinh ngày 09/02/1997 đã trưởng thành nên không đề cập.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị M phải nộp án phí theo quy định của pháp luật .
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Hoàng Thị M đối với anh Phùng Anh Đ. Chị M được ly hôn với anh Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Phùng Yến H sinh ngày 17/4/2007 cho chị Hoàng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Phùng Anh Đ không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Con riêng của chị là Chu Văn Q sinh ngày 09/02/1997 đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu số 9955 ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Án xử sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt bị đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải